

Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 03 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 6 năm 2020

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nùng Thị Đ, sinh năm: 1980

2. Anh Nùng Văn H, sinh năm: 1978

Đều trú tại: Bản c, xã H huyện T, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H qua tự nguyện tìm hiểu đã chung sống với nhau từ cuối năm 2005 đến ngày 12 tháng 01 năm 2009 thì đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn quyền số 04 ngày 12/01/2009 của UBND xã Hua Nà. Thời gian chung sống chị Đ và anh H luôn bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng và đến thời điểm hiện tại đã không còn sống chung, không ai quan tâm đến ai nữa. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị Đ và anh H cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu công nhận thuận tình ly hôn cho chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H xác nhận có một con chung là cháu Nùng Văn Viện, sinh ngày 18/3/2006. Hiện nay cháu Viện đang ở cùng với anh H. Chị Đ và anh H thỏa thuận giao cho anh Nùng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nùng Văn Viện cho đến khi cháu Nùng Văn Viện thành niên (đủ 18 tuổi);

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và không yêu cầu chia tài sản chung, giải quyết nợ chung. Sự thỏa thuận của các đương sự đã bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con chưa thành niên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nùng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nùng Văn Viện sinh ngày 18/3/2006 cho đến khi cháu Nùng Văn Viện thành niên (đủ 18 tuổi);

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Đ có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh H. Anh H có quyền yêu cầu chị Đ cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị Nùng Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu là chị Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị

Nùng Thị Đ và anh Nùng Văn H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: AA/2016/0000188 ngày 23/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh LC
- VKSND tỉnh LC
- VKSND huyện Than Uyên
- Chi cục THA Dân sự huyện Than Uyên
- UBND xã Hua Nà;
- (04/12.01.2009)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng